

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 110/2023/HS-ST

Ngày 26-12-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan- Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Thế Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2023/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023.

Đặng Thị Tuyết M, sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp Phước Lợi, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh;
Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 3/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn Tr và bà Phan Thị B (đã chết); có chồng Tống Minh H (đã ly hôn). Đang sống chung như vợ chồng với Hoàng Văn H1; Con có 03 người lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/10/2023 cho đến ngày 24/10/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay bị cáo có mặt tại Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/10/2023 do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Đức B dùng điện thoại gọi vào số điện thoại 0347267570 của Đặng

Thị Tuyết M đề hỏi mua 500.000 đồng chất ma túy, M đồng ý bán ma túy cho B. Sau đó, M dùng điện thoại số 0343642954 điện thoại cho B, M kêu B khi nào đi đến đầu đường hẻm vào nhà của M thì gọi cho M. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, B điện thoại cho M và được M kêu đứng chờ ở đầu đường, M lấy bịch chất ma túy và điều khiển xe mô tô biển số 70B1-816.64 đi ra gặp B, khi gặp B thì M kêu B đi theo M đến đám đất trống gần chợ Phước Vinh và M đưa cho B 01 bịch chất ma túy, B nhận chất ma túy xong chuẩn bị đưa tiền cho M thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Thu giữ trên tay của Nguyễn Đức B01 bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1), tiền Việt Nam 500.000 đồng và một số vật chứng liên quan.

Ngoài lần bị bắt quả tang, Đặng Thị Tuyết M khai nhận vào ngày 22/9/2023 đã 01 lần bán chất ma túy cho Nguyễn Đức B với giá 200.000 đồng và 03 lần bán chất ma túy cho Huỳnh Công K, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 12/10/2023, tại nhà của Đặng Thị Tuyết M, M bán cho Huỳnh Công K 100.000 đồng chất ma túy. Sau khi mua chất ma túy, K sử dụng một mình hết chất ma túy.

Lần thứ hai: Vào ngày 15/10/2023, tại nhà của Đặng Thị Tuyết M, M bán cho Huỳnh Công K 200.000 đồng chất ma túy. Sau khi mua chất ma túy, K sử dụng một mình hết chất ma túy.

Lần thứ ba: Vào ngày 18/10/2023, tại nhà của Đặng Thị Tuyết M, M bán cho Huỳnh Công K 100.000 đồng chất ma túy. Sau khi mua chất ma túy, K sử dụng một mình hết chất ma túy.

Nguồn gốc chất ma túy, Đặng Thị Tuyết M khai mua của một người tên Linh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở khu vực Bến Trường, xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 21/10/2023, xét nghiệm chất ma túy đối với Đặng Thị Tuyết M, Nguyễn Đức B và Huỳnh Công K, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Kết luận giám định số 1653/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0316 gam. Đối tượng đã sử dụng hết trong công tác giám định.

* Kết luận giám định số 1666/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Số tiền cần giám định 1.000.000 đồng là tiền thật.

* Kết luận giám định số 1739/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, số khung FS100 *041538*, số máy 1P50FMG*10041538*, số khung, số máy không bị đục sửa.

Tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKSCT ngày 28 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Thị Tuyết M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 B luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thị Tuyết M phạm tội như nêu trên và xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đặng Thị Tuyết M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai những lần phạm tội trước đó. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của B luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của B luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Tuyết M từ 07 năm đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Từ ngày 12/10/2023 đến ngày 21/10/2023, tại khu vực xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Đặng Thị Tuyết M đã thực hiện 05 lần bán chất ma túy cho người sử dụng. Cụ thể, bán cho Nguyễn Đức B02 lần, Huỳnh Công K 03 lần. Đặng Thị Tuyết M bị bắt quả tang hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/10/2023 tại ấp Phước Lợi, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Vật chứng thu giữ là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0316 gam.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Đặng Thị Tuyết M đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 B luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Với ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 B luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 B luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 B luật Tố tụng hình sự.

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo Đặng Thị Tuyết M dùng vào việc phạm tội:*

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1938, màu xanh, số IMEI 1: 864588046141130, số IMEI 2: 864588046141122 (Đã qua sử dụng). Tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI do điện thoại có cài đặt mật khẩu.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, số khung: FS100*041538, số máy: IP50FMG*10041538* (Đã qua sử dụng), dung tích xi lanh 97- BS: 70B1-816.64.

- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Nằm trong số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong vào trong một bì hàn thư có chữ ký xác nhận của cán B Lê Minh Hiếu và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan SCSĐT Công an huyện Châu Thành.

+ *Tịch thu tiêu hủy vật chứng của bị cáo Đặng Thị Tuyết M không có giá trị sử dụng:*

- 01 (Một) B dụng cụ sử dụng ma túy có đặc điểm thân bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy màu đen, bên trên có gắn đoạn ống nhựa màu trắng và phễu thủy tinh.
- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng có một đầu vạc nhọn, một đầu hàn kín.
- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu xanh có một đầu vạc nhọn, một đầu hàn kín.
- 04 (Bốn) đoạn ống nhựa màu xanh, rỗng hai đầu.
- 50 (Năm mươi) bịch nylon màu trắng, có một đầu rỗng.
- 20 (Hai mươi) bịch nylon màu trắng được hàn kín một đầu, hai đầu rỗng.
- 01 (Một) bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu trắng, bên trong rỗng.
- 01 (Một) bật lửa gas.
- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại.

+ *Hoàn trả cho bị cáo Đặng Thị Tuyết M tài sản không có liên quan đến việc phạm tội:*

- Tiền Việt Nam: 500.000 (Năm trăm nghìn đồng). Nằm trong số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong vào trong một bì hàn thư có chữ ký xác nhận của cán B Lê Minh Hiếu và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan SCSĐT Công an huyện Châu Thành.

Đối với người bán ma túy cho Đặng Thị Tuyết M không xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Tuyết M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị Tuyết M 08 (tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 B luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 B luật Tố tụng hình sự.

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước tài sản của bị cáo Đặng Thị Tuyết M:*

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1938, màu xanh, số IMEI 1: 864588046141130, số IMEI 2: 864588046141122 (Đã qua sử dụng). Tại thời điểm giao nhận không kiểm tra được số IMEI do điện thoại có cài đặt mật khẩu.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, số khung: FS100*041538, số máy: IP50FMG*10041538* (Đã qua sử dụng), dung tích xi lanh 97- BS: 70B1-816.64.

- Tiền Việt Nam: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Nằm trong số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong vào trong một bì hàn thư có chữ ký xác nhận của cán B Lê Minh Hiếu và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan SCSĐT Công an huyện Châu Thành.

+ *Tịch thu tiêu hủy vật chứng của bị cáo Đặng Thị Tuyết M:*

- 01 (Một) B dụng cụ sử dụng ma túy có đặc điểm thân bằng nhựa màu trắng, có nắp đậy màu đen, bên trên có gắn đoạn ống nhựa màu trắng và phễu thủy tinh.

- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng có một đầu vạc nhọn, một đầu hàn kín.

- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu xanh có một đầu vạc nhọn, một đầu hàn kín.

- 04 (Bốn) đoạn ống nhựa màu xanh, rỗng hai đầu.

- 50 (Năm mươi) bịch nylon màu trắng, có một đầu rỗng.

- 20 (Hai mươi) bịch nylon màu trắng được hàn kín một đầu, hai đầu rỗng.

- 01 (Một) bịch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền màu trắng, bên trong rỗng.

- 01 (Một) bật lửa gas.

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại.

+ *Hoàn trả cho bị cáo Đặng Thị Tuyết M tài sản không có liên quan đến việc phạm tội:*

- Tiền Việt Nam: 500.000 (Năm trăm nghìn đồng). Nằm trong số tiền 1.000.000 đồng được niêm phong vào trong một bì hàn thư có chữ ký xác nhận của cán B Lê Minh Hiếu và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan SCSĐT Công an huyện Châu Thành.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Đặng Thị Tuyết M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Nương